TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOẰNG HÓA **Tỉnh Thanh Hóa**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 171/2024/QĐST-HNGĐ	*Hoằng Hóa, ngày 11 tháng 11 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 283/2024/TLST- HNGĐ ngày 21 tháng 10 năm 2024 về việc "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn" giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1995

Địa chỉ: Hẻm ..., Khu phố ..., thị trấn P, huyện P, tỉnh Bình Dương

Bị đơn: Anh Lê Văn N, sinh năm 1993

Địa chỉ: Thôn N, xã H, huyện H, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ vào các Điều 212; Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ vào các Điều 55; 58; 81; 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 01 tháng 11 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 01 tháng 11 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị T và anh Lê Văn N

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về hôn nhân*: Chị Nguyễn Thị T và anh Lê Văn N đều thống nhất tình cảm vợ chồng không còn khả năng hàn gắn đoàn tụmục đích hôn nhân không đạt được nên đều thống nhất đề nghị Toà án ra quyết định công nhận thuận tình ly hôn

- *Về con chung*: Chị Nguyễn Thị T và anh Lê Văn N có một con chung là Lê Thị Tú L, sinh ngày 22/10/2018.

Hai bên thoả thuận: Chị Nguyễn Thị T trực tiếp chăm sóc , nuôi dưỡng cháu Lê Thị Tú L; anh Lê Văn N có quyền qua lại thăm nom chăm sóc , giáo dục con chung không ai được cản trở.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Nguyễn Thị T không yêu cầu anh Lê Văn N cấp dưỡng nuôi con.

- *Về tài sản, công nợ*: Chị Nguyễn Thị T và anh Lê Văn N thống nhất không có tài sản, công nợ nên không yêu cầu Toà án giải quyết.

- *Về án phí*: Chị Nguyễn Thị T và anh Lê Văn N thỏa thuận, chị Nguyễn Thị T tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân là 150.000 đồng, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0004013 ngày 21/10/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hoằng Hóa. Trả lại cho chị T số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 150.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hoằng Hóa.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Hoằng Hóa;
- Chi cục THADS huyện Hoằng Hóa;
- UBND xã Hoằng P, huyện Hoằng Hóa;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Cao Thị Nga